|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Tây Ninh, ngày tháng năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa   
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số ............./TTr-SNN ngày tháng năm 2024 ban hành Quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

2. Người sử dụng đất trồng lúa.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này.

**Điều 3. Quy định diện tích, vị trí, mục đích của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa**

1. Tỷ lệ diện tích đất trồng lúa được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp bằng 1% tổng diện tích đất trồng lúa.

2. Vị trí xây dựng công trình

a) Công trình được phép xây dựng một hoặc nhiều vị trí khác nhau trong khu vực đất trồng lúa.

b) Có vị trí đảm bảo đủ nguồn cung cấp điện, nước và thuận tiện về giao thông.

3. Mục đích sử dụng phục vụ từ 01 (một) trong các nội dung được quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

4. Công trình được xây dựng đảm bảo tuân thủ quy định tại điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ........ tháng ......... năm 2024.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn quy trình thực hiện; chủ trì tổng hợp, đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi việc triển khai thực hiện, thường xuyên phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra việc thực hiện tại các địa phương, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét hồ sơ, cho phép xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa tại địa phương.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa không đúng quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa vi phạm pháp luật thuộc địa bàn quản lý.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Chính phủ; * Bộ Nông nghiệp và PTNT; * Bộ Tài nguyên và Môi trường; * Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp; * Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;   - TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;   * CT, các PCT UBND tỉnh; * Sở Tư pháp; * Như Điều 3; * Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;   - Lưu: VT, VP ĐĐBQH, HĐND & UBND tỉnh. | **TM.ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH** |